

	TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT TP. HCM DANH MỤC KIỂM SOÁT TÀI LIỆU ISO 9001:2015 CÁC ĐƠN VỊ	Mã hoá :HS/7.5/02/BISO Ban hành lần 01 Hiệu lực từ ngày: 27/9/2017 Trang/ Tổng số trang: 1/9
---	--	---

(Ban hành kèm theo Quyết định 1351/QĐ-ĐHL ngày 27/9/2017 của Hiệu trưởng trường Đại học Luật TPHCM và QĐ thay đổi bộ quy trình của các đơn vị được cập nhật)

Số tt	Tên tài liệu	Mã số (Ký hiệu)	Lần ban hành		
BAN ISO			1	2	3
1.	Mục tiêu chất lượng của trường	MT/6.2/BISO			
2.	Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng của trường	KH/6.3/BISO			
3.	Quyền hạn trách nhiệm, bản mô tả công việc các chức danh của Ban ISO: Đại diện lãnh đạo, Phó Ban ISO, Thư ký Ban ISO, Ủy viên.	QĐ/5.3/BISO			
4.	Chính sách chất lượng của trường	CSCL/5.3/BISO			
5.	Sổ tay chất lượng	ST/4.3/BISO			
6.	Thủ tục quy trình vận hành QMS ISO 9001:2015 tại đơn vị.	TT/8.5.1/BISO			
7.	Hướng dẫn họp xem xét của lãnh đạo	HD/9.3/BISO			
8.	Thủ tục quy trình Đánh giá nội bộ, Hướng dẫn lập chương trình đánh giá nội bộ	HD/ 9.2/ BISO			
9.	Thủ tục quy trình trao đổi thông tin nội bộ	TT/7.4/BISO			
10.	Thủ tục quy trình kiểm soát hồ sơ,tài liệu	TT/7.5.3/BISO			
11.	Thủ tục quy trình kiểm soát công việc/SP không phù hợp	TT/8.7/BISO			
12.	Thủ tục quy trình hành động khắc phục	TT/10.2/BISO			
PHÒNG ĐÀO TẠO					
13.	Mục tiêu chất lượng của phòng	MT/6.2/P.ĐT			
14.	Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng của phòng	KH/6.3/P.ĐT			
15.	Quyền hạn và trách nhiệm của Trưởng phòng, CBKSTL, và mô tả công việc của các nhân viên trong phòng.	QĐ/5.3/P.ĐT			
16.	Quy trình tuyển sinh	TT/8.5.1a/P.ĐT			
17.	Quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học	TT/8.3/P.ĐT			
18.	Quy trình kiểm soát hoạt động đào tạo theo học kỳ hệ chính quy	TT/8.5.1b/P.ĐT			
19.	Quy trình kiểm soát các hoạt động liên quan đến quá trình xét, công nhận và cấp bằng tốt nghiệp.	TT/8.5.1c/P.ĐT			
20.	Quy trình tổ chức đào tạo theo học chế tín chỉ trình độ đại học hệ chính quy	TT/8.5.1d/ P.ĐT			



TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT TP. HCM
DANH MỤC KIỂM SOÁT TÀI LIỆU ISO
9001:2015 CÁC ĐƠN VỊ

Mã hoá :HS/7.5/02/BISO
Ban hành lần 01
Hiệu lực từ ngày: 27/9/2017
Trang/ Tổng số trang: 2/9

Số tt	Tên tài liệu	Mã số (Ký hiệu)	Lần ban hành		
PHÒNG QUẢN LÝ HỆ VỪA HỌC VỪA LÀM					
21.	Mục tiêu chất lượng của phòng	MT/6.2/P.QLVL VH			
22.	Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng của phòng	KH/6.3/P.QLVL VH			
23.	Quyền hạn và trách nhiệm của Trưởng phòng, CBKSTL, và mô tả công việc của các nhân viên trong phòng.	QĐ/5.3/P.QLVL VH			
24.	Quy trình tuyển sinh hệ vừa làm vừa học	TT/8.5.1/P.QLVL VH			
25.	Quy trình kiểm soát các hoạt động liên quan đến quá trình thi và xét công nhận tốt nghiệp.	TT/8.5.1a/P.QLVL VH			
26.	Quy trình xây dựng kế hoạch thi tốt nghiệp	TT/8.1/P.QLVL VH			
27.	Quy trình liên kết đào tạo	TT/8.5.1b/ P.QLVL VH			
28.	Quy trình kiểm soát hoạt động đào tạo	TT/8.5.1c/ P.QLVL VH			
29.	Quy trình lập lịch học, lịch thi	TT/8.1/ P.QLVL VH			
30.	Quy trình quản lý học viên hệ VL VH	TT/8.5.1d/ P.QLVL VH			
PHÒNG ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC					
31.	Mục tiêu chất lượng của phòng	MT/6.2/P.ĐTSĐ H			
32.	Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng của phòng	KH/6.3/P.ĐTSĐ H			
33.	Quyền hạn và trách nhiệm của Trưởng phòng, CBKSTL, và mô tả công việc của các nhân viên trong phòng.	QĐ/5.3/P.ĐTSĐ H			
34.	Quy trình tuyển sinh sau đại học	TT/8.5.1/P.ĐTSĐ H			
35.	Quy trình thiết kế chương trình đào tạo sau đại học	TT/8.3/P.ĐTSĐ H			
36.	Quy trình tổ chức bảo vệ luận văn/luận án tốt nghiệp	TT/8.5.1/P.ĐTSĐ H			
37.	Quy trình kiểm soát các hoạt động liên quan đến quá trình xét, công nhận và in bằng tốt nghiệp.	TT/8.5.1a/P.ĐTSĐ H			
38.	Hướng dẫn công việc thống kê thực giảng của giảng viên	HD/8.5.1b/PĐT SĐH			
39.	Thủ tục quy trình kiểm soát hoạt động đào tạo	TT/8.5.1c/P.ĐTSĐ H			



TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT TP. HCM
DANH MỤC KIỂM SOÁT TÀI LIỆU ISO
9001:2015 CÁC ĐƠN VỊ

Mã hoá :HS/7.5/02/BISO
Ban hành lần 01
Hiệu lực từ ngày: 27/9/2017
Trang/ Tổng số trang: 3/9

Số tt	Tên tài liệu	Mã số (Ký hiệu)	Lần ban hành		
40.	Quy trình liên kết đào tạo	TT/8.5.1d/P.ĐTSĐ H			
PHÒNG QUẢN LÝ NCKH & HTQT					
41.	Mục tiêu chất lượng	MT/6.2/P.QLNCK H& HTQT			
42.	Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng	KH/6.3/ P.QLNCKH& HTQT			
43.	Quyền hạn, trách nhiệm của Trưởng phòng, CBKSTL và mô tả công việc của các nhân viên trong phòng	QĐ/5.3/ P.QLNCKH& HTQT			
44.	Quy trình thực hiện hoạt động quản lý nghiên cứu khoa học giáo viên cấp Bộ	TT/8.5.1a/ P.QLNCKH& HTQT			
45.	Quy trình thực hiện hoạt động quản lý nghiên cứu khoa học giáo viên cấp Trường	TT/8.5.1b/ P.QLNCKH& HTQT			
46.	Quy trình thực hiện hoạt động quản lý nghiên cứu khoa học sinh viên	TT/8.5.1c/ P.QLNCKH& HTQT			
47.	Hướng dẫn quản lý đoàn ra dự Hội thảo	HD/8.5.1a/ P.QLNCKH& HTQT			
48.	Hướng dẫn quản lý đoàn ra học ngắn hạn	HD/8.5.1b/ P.QLNCKH& HTQT			
49.	Hướng dẫn quản lý đoàn nước ngoài vào	HD/8.5.1c/ P.QLNCKH& HTQT			
50.	Hướng dẫn quản lý đoàn nước ngoài vào đột xuất	HD/8.5.1d/ P.QLNCKH& HTQT			
PHÒNG TÀI CHÍNH – KẾ TOÁN					
51.	Mục tiêu chất lượng	MT/6.2/P.TCKT			
52.	Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng	KH/6.3/P.TCKT			
53.	Quyền hạn, trách nhiệm của Trưởng phòng, CBKSTL và mô tả công việc của các nhân viên trong phòng	QĐ/5.3/ P.TCKT			
54.	Quy trình lập kế hoạch tài chính hàng năm	TT/8.1/ P.TCKT			
55.	Quy trình quản lý tài chính, tài sản	TT/8.5.1/ P.TCKT			
56.	Quy trình thanh toán các khoản thu chi nội bộ	TT/8.5.1a/ P.TCKT			
57.	Quy trình chi trả lương cho CBVC của trường	TT/8.5.1b/ P.TCKT			
58.	Quy trình cấp học bổng	TT/8.5.1c/ P.TCKT			
PHÒNG QUẢN TRỊ - THIẾT BỊ					



TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT TP. HCM
DANH MỤC KIỂM SOÁT TÀI LIỆU ISO
9001:2015 CÁC ĐƠN VỊ

Mã hoá :HS/7.5/02/BISO
Ban hành lần 01
Hiệu lực từ ngày: 27/9/2017
Trang/ Tổng số trang: 4/9

Số tt	Tên tài liệu	Mã số (Ký hiệu)	Lần ban hành		
59.	Mục tiêu chất lượng	MT/6.2/P.QTTB			
60.	Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng	KH/6.3/P.QTTB			
61.	Quyền hạn, trách nhiệm của Trưởng phòng, CBKSTL và mô tả công việc của các nhân viên trong phòng	QĐ/5.3/ P.QTTB	1	2	
62.	Quy trình kiểm soát cơ sở vật chất của trường	TT/7.1.3/P.QTTB	1	2	
63.	Quy trình cung cấp và kiểm soát điện, nước	TT/8.5.1/P.QTTB	1	2	
64.	Quy trình mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc	TT/8.4/P.QTTB	1	2	
65.	Quy trình kiểm soát hoạt động xây dựng cơ bản	TT/7.1.3/P.QTTB	1	2	
66.	Hướng dẫn vệ sinh phòng học, sân trường	HD/7.1.4/P.QTTB	1	2	
67.	Hướng dẫn quản lý xe ô tô.	HD/7.1.3/P.QTTB	1	2	
68.	Hướng dẫn công việc kiểm kê tài sản hàng năm.	HD/7.1.3a/P.QTTB	1	2	
69.	Quy trình đánh giá lựa chọn nhà cung ứng	TT/8.4/P.QTTB	1	2	
70.	Quy trình bảo trì thiết bị dạy học trong nhà trường	TT/7.1.3/P.QTTB	1	2	
71.	Quy định phòng cháy chữa cháy	QĐ/8.5.1a/P.QTTB	1	2	
PHÒNG HÀNH CHÍNH – TỔNG HỢP					
72.	Mục tiêu chất lượng của phòng	MT/6.2/P.HCTH			
73.	Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng của phòng	KH/6.3/P.HCTH			
74.	Quyền hạn trách nhiệm, bản mô tả công việc các chức danh của phòng	QĐ/5.3/ P.HCTH			
75.	Quy trình tuyển dụng CBVC	TT/7.2/ P.HCTH			
76.	Quy trình quản lý văn bản của trường	TT/7.5.3/ P.HCTH			
77.	Quy định quản lý và sử dụng con dấu	TT/8.5.1/ P.HCTH			
78.	Quy trình xử lý kỷ luật	TT/8.7/ P.HCTH			
79.	Quy trình đào tạo, bồi dưỡng CBVC của trường.	TT/7.3/ P.HCTH			
80.	Quy trình quản lý hồ sơ CBVC	TT/7.5.3a/ P.HCTH			
81.	Quy trình quản lý sổ bảo hiểm xã hội và giải quyết các chế độ cho CBVC.	TT/8.5.1a/ P.HCTH			
82.	Quy trình đánh giá phân loại CBVC	TT/7.2/ P.HCTH			
PHÒNG THANH TRA					
83.	Mục tiêu chất lượng của phòng	MT/6.2/P.TT			
84.	Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng của phòng	KH/6.3/P.TT			
85.	Quyền hạn trách nhiệm, bản mô tả công việc các chức danh của phòng	QĐ/5.3/P.TT			
86.	Quy trình thanh tra đối với các phòng ban	QT/8.5.1/P.TT			



TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT TP. HCM
DANH MỤC KIỂM SOÁT TÀI LIỆU ISO
9001:2015 CÁC ĐƠN VỊ

Mã hoá :HS/7.5/02/BISO
Ban hành lần 01
Hiệu lực từ ngày: 27/9/2017
Trang/ Tổng số trang: 5/9

Số tt	Tên tài liệu	Mã số (Ký hiệu)	Lần ban hành		
87.	Quy trình kiểm soát giảng dạy trên lớp	QT/9.1/P.TT			
88.	Quy trình giải quyết khiếu nại	QT/8.2.1/P.TT			
89.	Quy trình giải quyết tố cáo	QT/8.2.1a/P.TT			
90.	Quy trình xác minh văn bằng, chứng chỉ	QT/8.5.1a/P.TT			
91.	Hướng dẫn báo cáo công việc theo học kỳ	HD/7.4/P.TT			
PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN – Y TẾ					
92.	Mục tiêu chất lượng của phòng	MT/6.2/P.CTSV			
93.	Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng của phòng	KH/6.3/P.CTSV			
94.	Quyền hạn trách nhiệm, bản mô tả công việc các chức danh của phòng	QĐ/5.3/P.CTSV			
95.	Quy trình triển khai tuần sinh hoạt công dân – sinh viên đầu năm học.	TT/8.5.1/P.CTSV			
96.	Quy trình xét học bổng khuyến khích học tập	TT/8.5.1a/P.CTSV			
97.	Quy trình xét hưởng trợ cấp xã hội.	TT/8.5.1b/P.CTSV			
98.	Quy trình xét miễn giảm học phí	TT/8.5.1c/P.CTSV			
99.	Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện của SV	TT/8.5.1d/P.CTSV			
100.	Quy trình giải quyết công việc hành chính cho SV	TT/8.5.1e/P.CTSV			
101.	QT đánh giá, lựa chọn nhà cung cấp thuốc, vật tư y tế	TT/8.4/P.CTSV			
102.	QT Tổ chức khám sức khỏe cho CBVC	TT/8.5.1 f/ P.CTSV			
103.	QT Tổ chức khám sức khỏe cho SV đầu vào	TT/8.5.1g/ P.CTSV			
104.	QT lập dự trù mua thuốc và phân phối thuốc	TT/8.4.3/ P.CTSV			
105.	QT hướng dẫn cấp cứu và khám chữa bệnh đối với CBVC và SV	TT/8.5.1h/ P.CTSV			
TRUNG TÂM ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY (AQAC)					
106.	Mục tiêu chất lượng Trung tâm	MT/6.2/AQAC			
107.	Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng Trung tâm	KH/6.3/AQAC			
108.	Quyền hạn trách nhiệm, bản mô tả công việc các chức danh của Trung tâm	QĐ/5.3/AQAC			
109.	Quy trình cải tiến phương pháp giảng dạy	TT/10.3/AQAC			
110.	Quy trình đánh giá hoạt động giảng dạy của giáo viên	TT/9.1/AQAC			
111.	Quy trình xây dựng, thẩm định và nghiệm thu hồ sơ môn học	TT/8.5.1/AQAC			
TRUNG TÂM ĐÀO TẠO NGẮN HẠN					



TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT TP. HCM
DANH MỤC KIỂM SOÁT TÀI LIỆU ISO
9001:2015 CÁC ĐƠN VỊ

Mã hoá :HS/7.5/02/BISO
Ban hành lần 01
Hiệu lực từ ngày: 27/9/2017
Trang/ Tổng số trang: 6/9

Số tt	Tên tài liệu	Mã số (Ký hiệu)	Lần ban hành		
112.	Mục tiêu chất lượng Trung tâm	MT/6.2/TT.ĐTNH			
113.	Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng Trung tâm	KH/6.3/TT.ĐTNH			
114.	Quyền hạn trách nhiệm, bản mô tả công việc các chức danh của Trung tâm	QĐ/5.3/TT.ĐTNH			
115.	Quy trình chiêu sinh, tư vấn thông tin các khoá học và tiếp nhận đăng ký, ghi danh	TT/8.5.1/TT.ĐTNH			
116.	Quy trình cấp chứng chỉ/chứng nhận cho học viên	TT/8.5.1a/TT.ĐTNH			
117.	Quy trình thăm dò ý kiến của HV về các chương trình do TT thực hiện	TT/9.1.2/TT.ĐTNH			
118.	Quy trình ký HĐ đào tạo với tổ chức có yêu cầu	TT/8.5.1b/TT.ĐTNH			
119.	Quy trình ra đề thi ngắn hạn	TT/8.5.1c/TT.ĐTNH			
TRUNG TÂM TƯ VẤN PHÁP LUẬT					
120.	Mục tiêu chất lượng Trung tâm	MT/6.2/TT.TVPL			
121.	Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng Trung tâm	KH/6.3/TT.TVPL			
122.	Quyền hạn trách nhiệm, bản mô tả công việc các chức danh của Trung tâm	QĐ/5.3/TT.TVPL			
123.	Quy trình Tư vấn pháp luật.	TT/8.5.1/TT.TVPL			
124.	Quy trình phổ biến pháp luật	TT/8.5.1a/TT.TVPL			
CÁC KHOA, BỘ MÔN THUỘC TRƯỜNG					
125.	Mục tiêu chất lượng Khoa, Bộ môn	MT/6.2/KL			
126.	Kế hoạch thực hiện MTCL Khoa, Bộ môn	KHCL/6.2/ KL			
127.	MTCV Trưởng Khoa	QĐ/5.3a/ KQT-KQTr			
128.	MTCV Phó Khoa	QĐ/5.3b/ KQT-KQTr			
129.	MTCV Trưởng Bộ Môn	QĐ/5.3c/ KQT-KQTr			
130.	MTCV Giảng Viên	QĐ/5.3e/ KQT-KQTr			
131.	MTCV Trợ lý Khoa	QĐ/5.3f/ KQT-KQTr			
132.	MTCV Cố vấn học tập	QĐ/5.3g/ KQT-KQTr			
133.	Quy trình tổ chức thông qua bài giảng	TT/9.1/KLTM			
134.	Quy trình xây dựng kế hoạch bồi dưỡng giáo viên	TT/7.1.2/KLDS			
135.	Quy trình kiểm soát kế hoạch hàng năm của Khoa.	TT/8.5.1b/KLTM			



TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT TP. HCM
DANH MỤC KIỂM SOÁT TÀI LIỆU ISO
9001:2015 CÁC ĐƠN VỊ

Mã hoá :HS/7.5/02/BISO
Ban hành lần 01
Hiệu lực từ ngày: 27/9/2017
Trang/ Tổng số trang: 7/9

Số tt	Tên tài liệu	Mã số (Ký hiệu)	Lần ban hành		
136.	Hướng dẫn sinh viên thực tập.	HD/8.5.1/KLHS			
137.	Hướng dẫn sinh viên viết khóa luận tốt nghiệp	HD/8.5.1a/KLHC			
138.	Hướng dẫn tổ chức Hội thảo, Tọa đàm cấp Khoa	HD/8.5.1b/KLDS			
139.	Quy trình mời giảng viên thỉnh giảng	TT/8.5.1c/KQTr			
TRUNG TÂM THÔNG TIN – THU VIỆN					
140.	Mục tiêu chất lượng	MT/6.2/TT-TT-TV			
141.	Kế hoạch thực hiện MTCL	KHCL/6.3/ TT-TT-TV			
142.	MTCV P. Giám Đốc PT	QĐ/5.3a/ TT-TT-TV			
143.	MTCV P.GĐ TT	QĐ/5.3b/ TT-TT-TV			
144.	MTCV NV công tác phục vụ	QĐ/5.3c/ TT-TT-TV			
145.	MTCV NV Công tác Hành Chính tổng hợp	QĐ/5.3d/ TT-TT-TV			
146.	MTCV NV Bổ sung tài liệu	QĐ/5.3e/ TT-TT-TV			
147.	MTCV NV công tác nghiệp vụ	QĐ/5.3f/ TT-TT-TV			
148.	MTCV NV cơ sở vật chất- tài chính	QĐ/5.3g/ TT-TT-TV			
149.	MTCV NV công nghệ thông tin	QĐ/5.3h/ TT-TT-TV			
150.	MTCV NV phát hành tài liệu	QĐ/5.3i/TT-TT-TV			
151.	MTCV của Tổ trưởng phụ trách	QĐ/5.3k/ TT-TT-TV			
152.	Quy trình cập nhật thông tin lên website	TT/8.5.1a/TT-TT-TV			
153.	Quy trình bổ sung tài liệu	TT/8.5.1b/TT-TT-TV			
154.	Quy trình quản lý công tác hành chính – nhân sự	TT/7.1.2/TT-TT-TV			
155.	Quy trình công tác phục vụ người dùng tin	TT/8.5.1c/TT-TT-TV			
156.	Quy trình thanh lý sách	TT/7.5.3/TT-TT-TV			
157.	Quy trình thăm dò mức độ hài lòng của người dùng tin	TT/9.1.2/TT-TT-TV			
158.	Quy trình xử lý tài liệu điện tử	TT/8.5.1d/TT-TT-TV			
159.	Quy trình tra cứu thông tin theo yêu cầu của người dùng tin	TT/8.2.1/TT-TT-TV			
160.	Quy trình xử lý nghiệp vụ tài liệu in	TT/8.5.1e/TT-TT-TV			
161.	Quy trình xử lý báo, tạp chí	TT/8.5.1f/TT-TT-TV			
162.	QT phục chế tài liệu	TT/8.5.1g/TT-TT-TV			



TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT TP. HCM
DANH MỤC KIỂM SOÁT TÀI LIỆU ISO
9001:2015 CÁC ĐƠN VỊ

Mã hoá :HS/7.5/02/BISO
Ban hành lần 01
Hiệu lực từ ngày: 27/9/2017
Trang/ Tổng số trang: 8/9

Số tt	Tên tài liệu	Mã số (Ký hiệu)	Lần ban hành		
163.	QT kiểm kê tài liệu	TT/7.5.3/TT-TT-TV			
164.	QT. thẩm định đề tài NCKH	TT/8.5.1/ TT-TT-TV			
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ - THÔNG TIN					
165.	Mục tiêu chất lượng	MT/6.2/TTCNTT			
166.	Kế hoạch thực hiện MTCL	KHCL/6.3/TTCNTT			
167.	MTCV Giám Đốc TT	QĐ/5.3a/TTCNTT			
168.	MTCV P.GĐ TT	QĐ/5.3b/TTCNTT			
169.	MTCV Giảng Viên	QĐ/5.3c/TTCNTT			
170.	MTCV Chuyên viên	QĐ/5.3d/TTCNTT			
171.	QT Quản trị Hệ thống mạng nội bộ & Internet	TT/7.1.3/TTCNTT			
172.	QT Hỗ trợ người dùng trong phạm vi Nhà trường	TT/8.5.1/TTCNTT			
173.	QT đào tạo và cấp chứng chỉ tin học ứng dụng	TT/8.5.1a/TTCNTT			
TẠP CHÍ KHOA HỌC PHÁP LÝ					
174.	Mục tiêu chất lượng	MT/6.2/TCKHPL			
175.	Kế hoạch thực hiện MTCL	KHCL/6.3/TCKHPL			
176.	MTCV Tổng Biên Tập	QĐ/5.3a/ TCKHPL			
177.	MTCV Phó Tổng Biên Tập	QĐ/5.3b/ TCKHPL			
178.	MTCV Thư ký toà soạn	QĐ/5.3c/ TCKHPL			
179.	MTCV Chuyên viên trị sự	QĐ/5.3d/ TCKHPL			
180.	Quy định bảo mật, lưu giữ các bài gửi đăng tạp chí	QĐ/8.5.3/TCKHPL			
181.	Quy trình thăm dò ý kiến khách hàng	TT/9.1.2/ TCKHPL			
182.	Quy trình chọn lựa bài đăng tạp chí	TT/8.4.2/ TCKHPL			
183.	Quy trình biên tập bài đăng tạp chí	TT/8.5.1/ TCKHPL			
184.	Quy trình đính chính tạp chí	TT/8.5.1a/TCKHPL			
TRUNG TÂM KHẢO THÍ					
185.	Mục tiêu chất lượng	MT/6.2/TTKT			
186.	Kế hoạch thực hiện MTCL	KH/6.3/TTKT			
187.	MTCV chức danh của các vị trí trong trung tâm	QĐ/5.3/TTKT			
188.	Quy trình giao nhận bài thi, làm phách và quản lý bài thi.	TT/8.5.1a/TTKT			
189.	Quy trình tổ chức thi	TT/8.5.1b/TTKT			
190.	Quy trình quản lý và in/sao đề thi	TT/8.5.1c/TTKT			
TRUNG TÂM QHDN&HTSV					
191.	Mục tiêu chất lượng	MT/6.2/TTQHDN &HTSV	1		



TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT TP. HCM
DANH MỤC KIỂM SOÁT TÀI LIỆU ISO
9001:2015 CÁC ĐƠN VỊ

Mã hoá :HS/7.5/02/BISO
Ban hành lần 01
Hiệu lực từ ngày: 27/9/2017
Trang/ Tổng số trang: 9/9

Số tt	Tên tài liệu	Mã số (Ký hiệu)	Lần ban hành		
192.	Kế hoạch thực hiện MTCL	KH/6.3/TTQHDN&HTSV	1		
193.	MTCV chức danh của các vị trí trong trung tâm	QĐ/5.3/TTQHDN&HTSV	1		
194.	Quy trình khảo sát việc làm đối với SV tốt nghiệp	TT/8.5.1/TTQHDN&HTSV	1		
195.	Quy trình xét, cấp học bổng ngoài ngân sách cho SV	TT/8.5.1b/TTQHDN&HTSV	1		
196.	Quy trình giới thiệu việc làm cho	TT/8.5.1c/TTQHDN&HTSV	1		
TRUNG TÂM HỌC LIỆU					
197.	Mục tiêu chất lượng	MT/6.2/TTHL			
198.	Kế hoạch thực hiện MTCL	KH/6.3/TTHL			
199.	MTCV Giám Đốc	QĐ/5.3/TTHL			
200.	MTCV NV nghiệp vụ - công nợ	QĐ/5.3a/TTHL	1		
201.	MTCV NV Thủ kho	QĐ/5.3b/TTHL	1		
202.	MTCV NV Kinh doanh - phát hành	QĐ/5.3c/TTHL	1		
203.	QT Nghiệp vụ - công nợ	TT/8.5.1/TTHL	1		
204.	QT Quản lý kho học liệu	TT/8.5.1b/TTHL		2	
205.	QT Quản lý Hành chính- nhân sự	TT/8.5.1c/TTHL		2	
206.	QT Kinh doanh – Phát hành	TT/8.5.1c/TTHL	1		
207.	QT Soạn thảo và quản lý các loại hợp đồng	TT/8.5.1d/TTHL	1		
208.	QT Phát triển thị trường và PR	TT/8.5.1e/TTHL	1		
209.	QT Nhận diện rủi ro và biện pháp kiểm soát phòng ngừa	TT/6.1/TTHL	1		